

THỰC HÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI TRƯỜNG HỌC CỦA SINH VIÊN KHOA CÔNG TÁC XÃ HỘI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI HIỆN NAY

Đặng Thị Huyền Oanh* và Nguyễn Thanh Bình

Khoa Công tác xã hội, trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt. Thực hành đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong chương trình đào tạo công tác xã hội, là hoạt động của sinh viên ngành công tác xã hội tại các trường học để tập làm công việc của một nhân viên xã hội chuyên nghiệp tại trường học. Đây chính là bước khởi đầu cho con đường nghề nghiệp sau này của sinh viên, giúp sinh viên định hướng, xác định và lựa chọn tốt nhất cho tương lai của mình sau khi ra trường. Trong khuôn khổ bài viết nhóm tác giả muốn đề cập đến những khó khăn và thuận lợi của sinh viên khi triển khai các hoạt động thực hành tại cơ sở là trường học. Bằng phương pháp phân tích tài liệu nghiên cứu sử dụng nguồn dữ liệu về nhu cầu hoạt động thực hành công tác xã hội trường học, thảo luận nhóm với sinh viên, giáo viên hướng dẫn thực hành, cán bộ tại trường học, tiến hành phỏng vấn sâu với 30 sinh viên. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hành của sinh viên khoa công tác xã hội tại trường học trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: công tác xã hội, công tác xã hội trường học, thực hành công tác xã hội trường học, sinh viên.

1. Mở đầu

Thực hành là một hoạt động có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sinh viên theo học chuyên ngành công tác xã hội. Chương trình thực hành nhằm rèn luyện cho sinh viên khả năng tư duy, ứng dụng giữa lý thuyết vào thực hành thực tế tại cơ sở. Sau mỗi lần thực hành sinh viên dần hoàn thiện về hệ thống kiến thức, kỹ năng về công tác xã hội. Hiện nay, các hoạt động thực hành công tác xã hội định hướng vào trường học nhằm hỗ trợ ban giám hiệu và giáo viên giải quyết các trường cá biệt, đồng thời tạo mối liên hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

Đã có rất nhiều nghiên cứu liên quan đến tìm hiểu nhu cầu của học sinh về sự trợ giúp của nhân viên công tác xã hội trường học của tác giả Trần Thị Phương Thảo (2013, Nhu cầu hoạt động công tác xã hội trong trường học được nghiên cứu tại trường trung học phổ thông dân lập Văn Hiến và trung học phổ thông Trần Phú Hà Nội), nghiên cứu của Phạm Thị Thanh Thúy (2014) đề cập đến việc đề xuất việc ứng dụng công tác xã hội nhóm để giảm thiểu hành vi gây hấn của học sinh, Tạ Thị Điệp (2014) đã nghiên cứu về công tác xã hội trường học với tình trạng bỏ học của học sinh dân tộc thiểu số, đồng thời nghiên cứu ứng dụng công tác xã hội trong việc hỗ trợ học sinh dân tộc thiểu số có nguy cơ hoặc đang bỏ học. Các nghiên cứu đề cập đến việc ứng dụng công tác xã hội nhóm nhằm nâng cao kiến thức phòng tránh thai cho HS trường Trung học phổ thông Lí Thường Kiệt (Lương Thị Ngọc Điệp, 2017). Nhằm hướng đến xây dựng mô hình công tác xã hội trường học đối với học sinh trung học cơ sở và việc hướng đến nâng cao hiệu quả chất lượng thực hành của sinh viên ngành công tác xã hội của khoa công tác xã hội Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSP HN) là một giải pháp vô cùng quan trọng và cần thiết.

Ngày nhận bài: 2/8/2021. Ngày sửa bài: 29/8/2021. Ngày nhận đăng: 10/9/2021.

Tác giả liên hệ: Đặng Thị Huyền Oanh. Địa chỉ e-mail: huyenoanh82@gmail.com

Chính vì vậy, nhóm tác giả đưa ra kết quả khảo sát về thực trạng thuận lợi và khó khăn của sinh viên khi đi thực hành công tác xã hội trường học tại trường trung học cơ sở Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội của sinh viên khoa Công tác xã hội Trường ĐHSP HN. Từ đó, nâng cao chất lượng thực hành công tác xã hội trường học của sinh viên Khoa Công tác xã hội Trường ĐHSP HN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những khó khăn gặp phải của sinh viên khi triển khai hoạt động thực hành tại trường học

Hiện tại Khoa Công tác xã hội Trường ĐHSP HN đã triển khai các khóa sinh viên từ K64, K65, K66 và K67 thực hành công tác xã hội tại các trường học như: Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Nguyễn Siêu, Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm, Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, Trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm, Trung học cơ sở - trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, trung học cơ sở Vân Canh, Hoài Đức. Với mục tiêu thực hành là nền tảng cốt lõi trong quá trình đào tạo hình thành năng lực, nghề nghiệp cho sinh viên. Do vậy quy trình thực hành Công tác xã hội nói chung và công tác xã hội trường học nói riêng được áp dụng và triển khai cho các khóa sinh viên trong đó có sinh viên K66 tại khoa.

Bảng 1. Những trở ngại mà sinh viên thường gặp phải khi đi thực hành

STT	Nhóm khó khăn	Số lượng (400)	Trung bình	Khóa sinh viên			
				K64	K65	K66	K67
1	Trở ngại từ phía bản thân	328	82,0	91	80	70	87
3	Trở ngại từ cơ sở thực hành	238	59,5	68	47	53	70
4	Trở ngại từ cơ sở đào tạo	219	54,8	40	76	48	55

Nguồn: Số liệu khảo sát của tác giả, 11/2018, Đơn vị tính: %

Nhìn vào số liệu Bảng 1 cho thấy trở ngại từ phía bản thân chiếm tỉ lệ cao nhất với 82,0% , trở ngại từ cơ sở thực hành chiếm 59,5% và trở ngại từ phía cơ sở đào tạo chiếm 54.8%. Để hiểu rõ hơn về những khó khăn này nhóm tác giả đã tiến hành thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu sinh viên, giáo viên hướng dẫn và giáo viên tại các trường.

Với cường độ học lí thuyết ở trên lớp và thời gian thực hành tại trường học nên nhóm tác giả đã trực tiếp phỏng vấn sâu với câu hỏi “*Những khó khăn mà các em thường gặp phải khi đi thực hành công tác xã hội trường học là gì?*” các bạn sinh viên và giáo viên hướng dẫn và kết quả thu lại được với những ý kiến khác nhau: “*Khó khăn gặp phải của chúng em đó là khoảng thời gian đi thực hành chưa phù hợp, hoặc thực sự chưa đáp ứng được yêu cầu của học phần thực hành vì ngày nào chúng em cũng phải học lí thuyết ở trên lớp đến 12h, rồi chiều xuống trường học là 13h30 phải có mặt, ngày nào cũng vậy. Đến khi về kí túc hay về nhà trọ chúng em cảm thấy rất mệt. Bài tiểu luận cũng như yêu cầu báo cáo của các thầy cô lại nhiều, em chỉ làm đối phó cho xong để yên tâm đi ngủ...*” (PVS Nữ. Sinh viên K66). Giáo viên hướng dẫn thực hành cũng đồng quan điểm với các em sinh viên khi cho rằng, thời gian các em thực hành là quá ít, mà yêu cầu thực hành lại cao. Do đó, sinh viên sẽ gặp nhiều khó khăn “*Để tiếp cận được với học sinh thì có lẽ các em cần có thời gian ở dưới trường học nhiều mà thời gian như hiện nay là 45 tiết là quá ít. Thời gian này chỉ đủ để cho các em làm quen và nhận diện vấn đề của học sinh chứ chưa chắc đã tác nghiệp được với các em*” (PVS nữ, giáo viên thực hành). “*Bản thân là giáo viên chủ nhiệm lớp và có các em sinh viên ngành công tác xã hội đến thực hành chúng tôi cũng chưa hiểu rõ về mục đích của đợt thực hành này của các em, nên khi các em thực hành chúng tôi cũng không tự tin rằng mình có thể hỗ trợ hoặc giúp các em được nhiều mà chỉ để các*

em tự làm và tự đánh giá và nhận xét thôi” (PVS nữ, GV chủ nhiệm lớp). Chưa kể đến các giáo viên khác còn nghĩ sinh viên sư phạm đi thực hành chắc là giảng dạy hoặc kèm kiến thức cho học sinh chứ không phải là xuống hỗ trợ và tìm hiểu các vấn đề gặp phải của học sinh tại trường: *“Bản thân sinh viên khi xuống các trường thực hành làm việc dưới sự giám sát của giáo viên chủ nhiệm và các yêu cầu hỗ trợ từ giáo viên chủ nhiệm ngoài những công việc thực hành”* (PVS, nữ giáo viên chủ nhiệm).

Bên cạnh những khó khăn về thời gian, về việc khó tập trung vào thực hành sinh viên khi thực hành trường học còn gặp khó khăn trong việc hỗ trợ của cán bộ tại trường... Khi làm việc với các em phần nhiều là vào những giờ sinh hoạt lớp hoặc các giờ như kỹ năng sống, giáo dục công dân, *“các cô cho chúng em thời gian đó để tiếp cận với học sinh thông qua các hoạt động để các em có thể nói ra những điều mà các em đang gặp phải nhưng nó cần có thời gian còn nếu không các em cứ nghĩ là các chị đến thăm dò rồi lại thôi, mình có nói chắc gì các chị đã dành thời gian để hỗ trợ đâu”* (PVS nam sinh viên K67). Các giáo viên chủ nhiệm các khối lớp cũng đồng ý với các bạn sinh viên khi cho rằng bản thân họ cũng chưa hiểu rõ vai trò của công tác xã hội trường học, cứ nghĩ các em xuống là để hỗ trợ mình, mà thời gian thì không có nhiều nên gọi là có thời gian cho các em thực hành thôi chứ chưa đi sâu và những can thiệp cụ thể nào.

Theo nghiên cứu và quan sát, phần lớn thời gian của các bạn sinh viên đều dành cho việc nghiên cứu và tham gia các hoạt động thực hành tại cơ sở trong đó có thực hành tại các trường trung học cơ sở. Thời gian đi thực hành thường kết hợp với thời gian học lý thuyết ở trên lớp, sáng học lý thuyết chiều lại xuống các trường để thực hành theo yêu cầu của nhà trường cũng như của giáo viên hướng dẫn. Một số trường thực hành lại xa so với nơi ở của các em, nên việc đi lại cũng là một trong những trở ngại và thách thức đối với mỗi sinh viên khi đi thực hành. Chưa kể đến, những lần triển khai thực hành tại các trường học lại đúng vào lịch ôn thi học kì và các hoạt động ngoại khóa của các bạn học sinh tại trường nên sinh viên xuống thực hành chỉ là làm những công việc hỗ trợ, hoặc giám sát học sinh thay vì làm theo yêu cầu của quá trình thực hành mà giáo viên hướng dẫn yêu cầu. Bên cạnh đó, sinh viên phải chuẩn bị về kinh phí trong mỗi hoạt động của mình, các kế hoạch mà các em xây dựng về phía trường đào tạo cũng có hỗ trợ tuy vậy rất ít.

2.2. Đánh giá về hoạt động thực hành công tác xã hội trường học của sinh viên Khoa Công tác xã hội Trường đại học Sư phạm Hà Nội

2.2.1. Ưu điểm

Thứ nhất, Trường ĐHSP HN, Khoa Công tác xã hội, đã có những hướng tiếp cận chuyên sâu và tập trung vào thực hành công tác xã hội trường học tại các trường như: Nguyễn Siêu, Lê Quý Đôn, Đoàn Thị Điểm, Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Tất Thành, Vân Canh. Thứ hai, thực hiện đề tài nghiên cứu cấp Bộ về xây dựng mô hình công tác xã hội học đường ở trường trung học. Trong quá trình thực hành tại trường học đã làm nổi bật được vai trò của công tác xã hội trường học là giải quyết các vấn đề của nhà trường thông qua quá trình tác động vào đối tượng chính là học sinh, thể hiện được vị trí của công tác xã hội trường học trở thành cầu nối giữa học sinh, gia đình và nhà trường nhằm giúp các em có điều kiện và phát huy khả năng học tập tốt nhất. Đồng thời luôn đổi mới hình thức thực hành nhằm tăng cường tính tự chủ và linh hoạt của sinh viên và đào tạo giáo viên thực hành, tuyển dụng đội ngũ giáo viên chuyên về lĩnh vực thực hành không ngừng nâng cao tay nghề cho giáo viên...

Bản thân sinh viên cũng đã nhận thức được rằng các học phần thực hành, trong công tác xã hội trường học là một lĩnh vực chuyên sâu của công tác xã hội. Sinh viên cũng là một kênh thông tin tốt để nhà trường, cơ sở thực hành điều chỉnh nội dung và qui chế nhằm sát với thực tiễn.

2.2.2. Hạn chế

Mặc dù Trường ĐHSP HN đã có những thay đổi nhằm nâng cao chất lượng thực hành cho

sinh viên ngành Công tác xã hội, tuy nhiên những hình thức đó vẫn chưa thực sự hiệu quả vì những khó khăn của sinh viên gặp phải trong quá trình thực hành, thực tập vẫn chưa được giải quyết một cách triệt để. Điều này được thể hiện ở những vấn đề như: Chương trình đào tạo vẫn còn nặng về lí thuyết, nội dung thực hành còn hạn chế. Thiếu sự cam kết và hợp tác giữa cơ sở đào tạo và cơ sở thực hành thiếu kiểm huấn viên tại các cơ sở.

Bên cạnh đó, nhóm giáo viên hướng dẫn thực hành tuy phần lớn được đào tạo từ các chuyên ngành gần Công tác xã hội, như Xã hội học, Tâm lí học... và việc sắp xếp, phân công công việc đều dựa trên năng lực và chuyên môn của từng người. Tuy nhiên, điều khó khăn nhất của đội ngũ giáo viên hướng dẫn thực hành Công tác xã hội là chưa xây dựng được bộ công cụ chuẩn để đánh giá kết quả thực hành của sinh viên, vì thế việc đánh giá kết quả cho sinh viên còn nặng về cảm tính. Đội ngũ kiểm huấn viên tại các cơ sở thực hành chưa được hiểu rõ về vai trò của công tác xã hội trường học (chiếm tới 90% số người được hỏi), dẫn đến việc đánh giá chất lượng thực hành của sinh viên tại cơ sở thực hành chưa chính xác. Ngoài ra còn có những nhận thức sai về thực hành của sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội tại Trường ĐHSP HN (cho rằng sinh viên chuyên ngành này sẽ trở thành những giáo viên tương lai). Để khắc phục điều này giáo viên hướng dẫn thực hành cần phải xây dựng mô hình hoạt động hỗ trợ công tác xã hội trường học để việc ứng dụng các phương pháp tiếp cận của công tác xã hội đạt hiệu quả cao. Mục đích của hoạt động công tác xã hội trong trường học đó là nâng cao kiến thức và kĩ năng để người học tự giải quyết các khó khăn, căng thẳng, khủng hoảng và nâng cao năng lực học tập của bản thân, nâng cao nhận thức và hỗ trợ phụ huynh, cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên trong nhà trường hiểu về kiến thức, kĩ năng công tác xã hội. Kết nối nguồn lực từ cộng đồng tham gia, phối hợp cùng cơ sở giáo dục thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trường học. Đó chính là nhiệm vụ của các sinh viên Công tác xã hội trường học khi đi thực hành tại cơ sở thực hành với các chức năng phòng ngừa, can thiệp sớm và hỗ trợ phục hồi

Như vậy, có thể thấy được bên cạnh những kết quả thật đáng khích lệ thì vẫn còn tồn tại một số những hạn chế như chương trình đào tạo tại Khoa Công tác xã hội trường ĐHSP HN vẫn còn nặng về lí thuyết chưa chú trọng đến thực hành, trong đó có thực hành công tác xã hội tại trường học chưa có mô hình cụ thể nào hướng dẫn quy trình thực hành tại trường học theo cách vận dụng mang tính khả thi cao và những bài học rút ra cho những lần thực hành đó. Chính vì vậy, cần phải thay đổi nhằm nâng cao chất lượng thực hành cho sinh viên Công tác xã hội tại các trường học hiện nay thông qua sự kết hợp giữa các yếu tố là: Cơ sở đào tạo công tác xã hội - cơ sở thực hành (cơ sở giáo dục tại các trường trung học cơ sở), đội ngũ giáo viên hướng dẫn thực hành cần được đào tạo chuyên nghiệp, đội ngũ kiểm huấn viên tại các cơ sở thực hành được tập huấn về công tác xã hội, phương châm nhà trường đưa ra quan điểm chỉ đạo, giáo viên hướng dẫn thực hành là người thực thi trực tiếp, cơ sở thực hành là hỗ trợ và cung cấp đối tượng và sinh viên là những người thực thi các yếu tố trên.

2.3. Khuyến nghị một số biện pháp nâng cao chất lượng thực hành công tác xã hội trường học cho sinh viên Khoa Công tác xã hội Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Từ các kết quả nghiên cứu trên, nhóm tác giả đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hành công tác xã hội trong trường học của sinh viên Khoa Công tác xã hội Trường ĐHSP HN.

Thứ nhất là, cần có sự liên kết và hợp tác chặt chẽ với các trường học

Nhận thức được vai trò và vị trí của hoạt động thực hành tại công tác xã hội nói chung và thực hành trong công tác xã hội trường học nói riêng, trong những năm qua, Trường ĐHSP HN đã tiến hành liên kết với rất nhiều các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội, các tổ chức liên quan đến trường học và cộng đồng. Điều này cho phép trường có khả năng đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực hành của sinh viên công tác xã hội về trường học. Một trong những trọng tâm của

học phần thực hành tại nhà trường hướng tới là những tổ chức và các trường đại học có mô hình thực hành tốt về công tác xã hội trường học để giúp cho sinh viên có môi trường thực hành tại trường học chuyên nghiệp hơn.

Thứ hai là, đổi mới hình thức thực hành trong học phần thực hành công tác xã hội

Nhằm hướng tới tính sáng tạo và chuyên nghiệp trong các học phần thực hành công tác xã hội nói chung và công tác xã hội trường học nói riêng, Khoa Công tác xã hội đã tiến hành thí điểm cho sinh viên công tác xã hội thực hành tại các trường: Trung học Tiểu học – Trung học Cơ sở - Phổ thông trung học Nguyễn Siêu, Tiểu học - Trung học cơ sở - trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm, trường Trung học cơ sở - Trung học Phổ thông Nguyễn Tất Thành, Trung học cơ sở và trung học phổ thông Lê Quý Đôn, trung học cơ sở Đoàn Thị Điểm... Đội ngũ giáo viên hướng dẫn thực hành đóng vai trò hỗ trợ, giám sát và kiểm tra tiến trình thực hành cũng như thu nhận các sản phẩm của sinh viên: Nội dung này bao gồm các sản phẩm như: Báo cáo, nhật kí, clip... Hình thức này đã đem lại một luồng gió mới về hoạt động thực hành tại các trường học, cũng như tăng cường sự hiểu biết của các trường về hoạt động thực hành của công tác xã hội trường học hiện nay. Sinh viên cũng hiểu rõ hơn về vai trò, nhiệm vụ và vị trí của nhân viên công tác xã hội trường học thông qua hoạt động thực hành công tác xã hội trường học.

Thứ ba là, cần xây dựng và phát triển một hệ thống các cơ sở thực hành

Trường ĐHSP HN đã tiến hành ký thỏa thuận hợp tác với các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội. Khoa tiến hành một số khóa tập huấn về công tác xã hội trường học, quyền trẻ em, tham vấn và kiểm huấn viên cho các cán bộ tại trường. Thông qua những hoạt động hỗ trợ về dạy kỹ năng sống, tham mưu và góp ý cho nhà trường về kế hoạch xây dựng mục tiêu và phát triển tầm nhìn của nhà trường trong những năm sắp tới. Thông qua những hoạt động trên nhằm nâng cao năng lực áp dụng công tác xã hội trường học vào các hoạt động của nhà trường từ đó tạo ra môi trường phù hợp cho sinh viên thực hành. Mục tiêu của Khoa Công tác xã hội là hợp tác cùng các trường học để phát triển cơ sở, qui trình và nội dung phù hợp với sinh viên công tác xã hội về trường học mà khoa đang có mục tiêu hướng tới mở mã ngành đào tạo về công tác xã hội trường học.

Thứ tư là nâng cao năng lực của giáo viên hướng dẫn thực hành. Những năm qua, trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã tiến hành ký kết hợp tác với nhiều trường Đại học trên thế giới và cử các giảng viên của Khoa Công tác xã hội tham gia chương trình trao đổi giảng viên, tìm hiểu và học hỏi kinh nghiệm về công tác xã hội trường Đại học Artervelde (Vương Quốc Bỉ)...các khóa đào tạo giảng viên do Unicef, trường Công tác xã hội Silver (thuộc trường Đại học New York)... Ngoài ra trường cũng tổ chức và mời các giảng viên nước ngoài tới trường tập huấn về thực hành và kiểm huấn viên. Những hoạt động này đã từng bước hình thành và hoàn thiện về mặt chuyên môn cho cán bộ giảng viên khoa nói chung và giáo viên hướng dẫn thực hành nói riêng từng bước nâng cao kiến thức chuyên môn, tăng năng lực và kỹ năng thực hành cho giảng viên và giáo viên.

3. Kết luận

Thực hành công tác xã hội nói chung và thực hành công tác xã hội trường học nói riêng là hoạt động quan trọng cấu thành kỹ năng và thái độ nghề nghiệp của sinh viên. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong thực hành công tác xã hội tại trường học và chưa có cơ sở hành lang pháp lý liên quan đến công tác xã hội trường học. Bên cạnh đó còn thiếu hụt về kiến thức cũng như kỹ năng chuyên môn về công tác xã hội trường học từ đội ngũ giáo viên hướng dẫn và cán bộ giáo dục tại nhà trường hiện nay. Để khắc phục những hạn chế này, một mặt phải phát huy những sáng kiến kịp thời nhằm đáp ứng nhiệm vụ đào tạo của Khoa Công tác xã hội đã làm như gửi sinh viên về thực hành, thực tập tại các trường không chỉ ở Hà Nội mà trải rộng tại các địa phương nơi các em sinh viên sinh sống, kết hợp với các tổ chức như Plan, Childfund... Đồng

thời thực hiện những hướng đi dài hơn như: lên khung chương trình đào tạo về công tác xã hội trường học, bồi dưỡng cán bộ giáo viên hướng dẫn thực hành, cán bộ kiểm huấn và tập huấn cho cán bộ giáo dục tại các trường học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thái Lan, 2016. Công tác xã hội học đường: Nhu cầu và vai trò hỗ trợ trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em trong các trường học. *Tạp chí khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Volume 61, Number 2 A, tr.198-201
- [2] Nguyễn Thanh Bình, 2015. *Sự cần thiết của công tác xã hội trường học ở Việt Nam hiện nay*, Công tác xã hội trường học kinh nghiệm quốc tế và định hướng phát triển ở Việt Nam, Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế tr.100-106
- [3] Costin, L.B., 1975. 'School Social Work Practice: A New Model'. *Social Work* 20(2): 135-9.
- [4] Introduction to social work - ten edition, O.Wiliam Farly, Larry Lorenzo Smith, Scott W.Boyle, University of Utah, 2006.
- [5] Council on social work Education, 1969. *Description of practice stamen for school social work*. New York: the Council
- [6] Trần Thị Phương Thảo, 2013. *Nhu cầu hoạt động công tác xã hội trong trường trung học phổ thông*. Luận văn Thạc sĩ ngành Công tác xã hội, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [7] Đặng Thị Huyền Oanh, 2015. *Nhu cầu xây dựng mô hình thực hành, thực tập nghề công tác xã hội (Qua nghiên cứu tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội)*. Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Nguyễn Thanh Bình, Đặng Thị Huyền Oanh, 2015. Mô hình thực hành nghề Công tác xã hội cho sinh viên chuyên ngành Công tác xã hội (Nghiên cứu trường hợp tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội) Công tác xã hội Việt Nam thách thức tính chuyên nghiệp trước nhu cầu hội nhập và phát triển, Hội thảo khoa học Quốc tế, tr.181-184
- [9] Nguyễn Thị Mai Hồng, 2016. Vai trò của nhân viên Công tác xã hội và Công tác truyền thông trong việc nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách giáo dục – đào tạo trong các trường phổ thông ở Việt Nam hiện nay, *Tạp chí khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Volume 61, Number 2 A, tr.166-173
- [10] Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT về hướng dẫn công tác xã hội trong trường học.

ABSTRACT

School-based field placement for social work students at Hanoi National University of Education nowadays

Dang Thi Huyen Oanh* and Nguyen Thanh Binh

Faculty of social work, Hanoi National University of Education

School-based field placement which is the activity of students at schools to practice as a professional school social worker has been placed an extremely important role in the social work training program, learn. This is the first step help students orient, determine and choose the best field for their future after graduation. In this paper, the authors want to mention the difficulties and advantages of students when practicing at the school premises. By analyzing secondary data on the needs of school social work practice activities, group discussions with students, practice instructors, and school staff, conduct In-depth interviews with 30 students. Then we proposed some solutions to improve the quality of school-based field placement in the current context.

Keywords: social work, school social work, school social work practice, students.